TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI-NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 07/2018/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 12 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 04/2018/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1975;

Trú tại: Khối ST, phường QD, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1965;

Trú tại: Thôn N, xã QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Xuân H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị N, sinh ngày 11/10/2015 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng; Anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 02/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị N và anh H thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006934, ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai; Hoàn trả cho chị N 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Anh H phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền người phải thi hành án chưa thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX.H;
- UBND xã QV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Hà